TUẦN 13

Thứ hai ngày 2 tháng 12 năm 2024

Sáng: Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**Sinh hoạt dưới cờ: Nói lời hay làm việc tốt**

Đ/c Thu , Quỳ hoàn thiện hồ sơ

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 2 GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Giáo viên chuyên soạn dạy

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 3,4 TIẾNG VIỆT

**Bài 13: Yêu kính ông bà**

**Chia sẻ và đọc: Bà nội, bà ngoại**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.

- . Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi, hiểu ý nghĩa của bài: Bài đọc nói về tình cảm của bà nội, bà ngoại dành cho bạn nhỏ và tình cảm của bạn nhỏ dành cho bà nội, bà ngoại.

- GD KNS :Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng với bà nội, bà ngoại.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1.Giáo viên: Máy tính

2.Học sinh: SGK + VBTTV2 tập 1.

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động:***  - GV chiếu lên màn hình ti vi, cho HS chơi trò chơi kết hợp với kiểm tra bài đọc tuần 12.  - GV giới thiệu bài mới + ghi bảng.  ***2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:***  \* Chia sẻ về chủ điểm  - GV nhận xét, giới thiệu bài dẫn vào chủ điểm *Bà kể chuyện*.  - GV mời 1 HS đọc bài *Chăm sóc ông bà* phần *Chia sẻ*, YC cả lớp đọc thầm theo.  - GV mời 1 HS khác đọc CH và gợi ý.  - GV giới thiệu bài: *Bà nội, bà ngoại.*  \* Bài đọc 1: Bà nội, bà ngoại  HĐ 1: Đọc thành tiếng  - GV yêu cầu HS xác định thể loại bài đọc.  - GV đọc mẫu bài *Bà nội, bà ngoại*.  - GV mời 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo.  - GV mời 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ để cả lớp hiểu 2 từ: *phù sa, na (mãng cầu)*.  - GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 4 (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).  - GV gọi các nhóm đọc bài trước lớp.  - GV gọi HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS đọc tiến bộ.  \* HĐ 2: Đọc hiểu  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài. Sau đó trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.  - GV tổ chức trò chơi phỏng vấn: *Từng cặp HS* em hỏi – em đáp hoặc mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia: Đại diện nhóm đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời. Sau đó đổi vai.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  - GV hướng dẫn cho HS HTL 2 khổ thơ cuối.  ***3 .Hoạt động luyện tập thực hành:***  - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT. GV theo dõi HS thực hiện nhiệm vụ.  - GV chiếu lên màn hình ti vi nội dung BT 1 và 2, mời HS lên bảng báo cáo kết quả.  - GV chốt đáp án:  + BT 1: Tìm các từ ngữ chỉ tình cảm bà cháu trong một khổ thơ.   * Khổ 1: thương, yêu. * Khổ 2: yêu. * Khổ 3: mong, thương, trông. * Khổ 4: yêu dấu, nhớ, thiêt tha.   + BT 2: Thêm dấu phẩy vào các câu:  a) Tuần nào bố mẹ cũng cho em đến thăm ông bà nội ông bà ngoại.  🡪 Tuần nào bố mẹ cũng cho em đến thăm ông bà nội, ông bà ngoại.  b) Em giúp ông bà quét nhà, nhặt rau, cho gà ăn.  🡪 Em giúp ông bà quét nhà, nhặt rau, cho gà ăn.  ***4.Hoạt động tổng kết - vận dụng:***  - Yêu cầu HS đọc lại bài đọc.  - GD KNS: Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng với bà nội, bà ngoại.  - GV nhận xét, dặn dò chuẩn bị bài sau. | - HS tham gia chơi.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc to, cả lớp đọc thầm theo.  - 1 HS khác đọc CH và gợi ý. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.  - HS xác định.  - HS đọc thầm theo.  - 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo. Cả lớp đọc thầm theo.  - 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - Các nhóm đọc bài trước lớp.  - HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài, trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.  - HS tham gia chơi.  - HS lắng nghe.  - HS HTL 2 khổ thơ cuối.  - HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT.  - HS lên bảng báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe, sửa bài.  - HS đọc bài. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..………

Chiều Tiết 1 TOÁN

**Luyện tập (tiếp theo- Tr. 73)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

Sau bài học, HS có khả năng:

- Thực hành trừ (có nhớ) trong phạm vi 100. Thực hiện được việc đặt tính rồi tính và tính nhẩm trừ (có nhớ) dạng 100 trừ cho một số.

- Thông qua việc đặt tín và tính HS có cơ hội phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề, Nl giao tiếp

- GDHS chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1.Giáo viên: Máy tính, bảng phụ

2.Học sinh: Bảng con

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động:***  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”:Ôn lại cách tính nhẩm bài.  - GV cho HS quan sát bảng phụ và trưởng ban học tập mời nối tiếp các bạn lên trả lời  - Bạn nào nhẩm nhanh, đúng bạn đó chiến thắng  - GV nhận xét - tuyên dương- Gv kết hợp giới thiệu bài.  ***2. Hoạt động hình thành kiến thức:***  Bài 4:HS Nêu yêu cầu bài 4/73  ? Bài 4a yêu cầu em làm gì?  Quan sát mẫu? Em có nhận xét gì về mẫu?  ? Mẫu làm như thế nào?  Khi đặt tính em cần chú ý gì?  - Em tính từ đâu?  - Nhẩm theo mẫu  Tương tự HS làm bảng con, bảng lớp theo tổ  - Nhận xét - tuyên dương , chốt cách nhẩm.  ***3. Hoạt dộng luyện tập thực hành***  -Ý b bài 4 yêu cầu gì?  -Tính nhẩm là tính như thế nào?  Kiểm tra chéo nhóm 2. Nhận xét, chốt đáp án đúng.  *Bài 5* : Nêu yêu cầu bài 5? ( Bảng phụ)  Đại diện nhóm trả lời.  - GV nhận xét - bổ sung  Qua bài khi đặt tính em cần chú ý điều gì ?  -Em tính từ đâu ?  *Bài 6*: Đọc bài 6 ?  -Bài toán cho em biết điều gì ?  -Bài toán yêu cầu em làm gì ?  -Bài thuộc dạng toán nào ?  Làm bài vào vở. Thu nhận xét một số bài.  - Nhận xét- bổ sung, Chốt cách giải Bài toán về ít hơn.  ***3. Hoạt động tổng kết – vận dụng***  -Bài học hnay,con đã học thêm được điều gì?  -GV yêu cầu HS nêu cách tính bài dạng 100 - 8  - GV chốt cách tính số tròn trăm trừ đi một số.  - Nhận xét tiết học, dặn dò. | HS chơi  - Trưởng ban học tập điều hành.  HS quan sát bảng phụ và SGK  Bài 3b/ 72.  - HS đọc y/c  - Đọc mẫu: 1 hS đọc  - HS nghe. Nhận xét  Các hàng phải thẳng cột  - Nhẩm từ phải sang trái  Làm bảng con  2HS nêu  2 HS  làm VBT, HSnêu nhận xét bài mình và bạn.  HS thảo luận nhóm đôi, làm bài vào VBT.  HS trả lời  HS trả lời  - HS đọc đề, phân tích đề nhóm đôi.  Làm vở  1 HS lên bảng làm và nêu lại cách làm.  - Vài hs nêu.  - HS thi đua nêu.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..…………

Tiết 2 TIẾNG VIỆT(TĂNG)

**Luyện viết:** **Bà nội, bà ngoại**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS nghe viết khổ thơ 3,4 của bài Bà nội, bà ngoại. Qua đó củng cố cách trình bày một bài thơ 5 chữ.

- Rèn viết liền nét, đúng chính tả, trình bày bài khoa học, đúng yêu cầu..

- HS có ý thức luyện viết chữ đẹp.

**II. Đồ dùng dạy học**

1.Giáo viên: Bảng phụ viết sẵn bài.

2.Học sinh: Bảng con

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.Hoạt động khởi động***  - Hát và vận động theo bài hát vừa học.  Viết các âm có nét khuyết vào bảng con.  Nhận xét  **2**.***Hoạt động luyện tập*** *thực hành*  *2.1.Tìm hiểu bài viết*  GV đưa bài viết mẫu( bảng phụ)  Gọi HS đọc bài viết, lớp đọc thầm.  Hướng dẫn hs nhận xét  - Đoạn chính tả gồm mấy khổ? Khi viết các chữ đầu dòng em trình bày như thế nào?  + Khi viết khổ thơ thứ 5 có điều gì em cần lưu ý?  - Bài thơ là lời của ai?  Hướng dẫn hs viết bảng:  Tìm những từ khó viết trong bài: nội, trông, phù sa.  *2.2. Viết vở*  -Gv nêu yêu cầu. Đọc cho HS viết bài.  -Theo dõi, giúp đỡ hs viết yếu.  - GV lưu ý HS tư thế ngồi viết, cầm bút.  Thu chấm chữa, nhận xét  ***3. Hoạt động tổng kết - vận dụng***   * GV chốt nội dung bài. * Về nhà luyện viết thêm cho đẹp * Nhận xét tiết học | HS thực hiện  HS viết bảng con  Nhận xét  HS đọc bài.  HS trả lời , nhận xét, bổ sung.  HSTL  HS nêu từ khó vào bảng con, luyện viết thêm.  - Hs viết vở |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………….………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 3 TOÁN (TĂNG)

**Ôn: Phép trừ và phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết tìm kết quả các phép trừ, cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.

- Phát triển các năng lực toán học, rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và cuộc sống, hình thành và phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học.

-Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học**

1.Giáo viên: Máy tính

2. Học sinh: SHS, vở ô li, nháp, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***1.Hoạt động khởi động*** | | | |
| - GV giới thiệu mục tiêu bài học | | -HS lắng nghe | |
| ***2. Hoạt động luyện tập, thực hành:*** | | | |
| Bài 1.Đặt tính và tính  44 – 6 27 – 9 35 – 8 72 – 5 61 - 4    -GV chốt KQ đúng và lưu ý đặt tính.  Bài 2.Đặt tính và tính  52 -15 74 -18 80 – 39 81 – 44 95 - 67    -GV chốt kết quả -Nêu cách làm.  Bài 3. Tính  24 - 19 + 16 = 56 - 9 – 8 =  34 – 7 + 29 = 72 -8 – 9 =  -Để thực hiện các dãy tính có 2 dấu phép tính cộng và trừ em làm như thế nào? | - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm bài bảng con.  - HS chữa bài.  - HS nêu cách đặt tính, thực hiện phép tính từ phải sang trái. Tính từ hàng đơn vị đến hàng chục.  - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm bài bảng con.  - HS chữa bài.  - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm bài bảng con  - HS chia sẻ KQ  *\*Kết quả*:  24 - 19 + 16 = 5 + 28  = 33  -HS nêu: Thực hiện từ trái sang phải | | |
| Bài 4.Điền số    - Nêu các bước tính ? | - 1 HS đọc bài- Nêu YC  - HS làm bài vào vở  - HS chia sẻ KQ  *\*Dự kiến KQ:*  66, 85, 100  71, 81 | | |
| ***3. Hoạt động tổng kết - vận dụng*** | | | |
| Bài 5.Tính tổng các số trên các hạt dẻ mà chú sóc nhặt được trên đường về nhà.    -GV chốt KQ đúng.Nêu cách đi và tính ? | | | - HS thảo luận nhóm 2  - HS chia sẻ KQ  *\*Dự kiến KQ:*  38 + 9 + 5 = 52 |
| (?) Qua các bài tập, chúng ta được củng cố kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học.  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | | | -HS nêu.  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………….…

Thứ ba ngày 3 tháng 12 năm 2024

Sáng: Tiết 1: TOÁN

**Luyện tập chung(Tiết 1-Tr. 74)**

**I. Yêu cầu cần đạt** :

Sau bài học, HS có khả năng:

- Ôn tập tính cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100. Vận dụng được kiến thức, kĩ năng tính cộng, trừ đã học vào giải quyết một số tính huống gần với thực tế.

**-**  Thông qua việc thực hiện phép tính gồm cả đặt tính, trình bày, lí giải cách

thực hiện bài tập của mình.

*-* GDHS chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1.Giáo viên: Máy tính.

2.Học sinh: Bảng con

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động:***  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”: Ý nào đúng, ý nào sai? Vì sao?  - GV cho HS lên bảng và làm bài - giải thích  - GV nhận xét - tuyên dương.  - Gv kết hợp giới thiệu bài.  ***2. Hoạt động luyện tập thực hành,***  Bài 1:Nêu yêu cầu bài 1/74  -Bài 1 yêu cầu em làm gì?  -Khi đặt tính em cần chú ý gì?  - Em tính từ đâu?  HS làm bảng con, 1 bảng lớp  - Nhận xét - tuyên dương  *Bài 1 củng cố kiến thức gì?*  *-Khi trình bày em cần lưu ý gì?*  Bài 2: Đọc yêu cầu bài 2( bảng phụ)  Bài 2 yêu cầu em làm gì?  - Quan sát sách  -Thảo luận nhóm  - Đại diện nhóm chơi trò chơi: "Ai nhanh hơn"  - GV yêu cầu 2 tổ, mối tổ 2 em lên chơi  - Nhận xét - tuyên dương nhóm nhanh, đúng  - Đọc lại kết quả đúng đã ghép  Bài 3: Đọc ý a bài 3  Bài 3 yêu cầu em làm gì?  *-Em có nhận xét gì về mỗi dãy tính của bài?*  *- Em cần thực hiện như thế nào?*  *-* Làm bài vào vở  - Kiểm tra chéo N2  Gọi một số HS chữa bài, nhận xét  - Nhận xét - tuyên dương  - Đọc yêu cầu ý b( Bảng phụ)  -Ý b yêu cầu gì  -Thảo luận nhóm tìm kết quả đúng  - Đại diện nhóm nối kết quả và trình bày cách làm.  - Nhận xét - chốt  ***3.Hoạt động tổng kết - vận dụng:***  -Thực hiện tính; 35 + 6 +20  -Nêu cách tính  -Bài học hôm nay ,con đã học thêm được điều gì?  -GV yêu cầu HS nêu cách tính bài có 2 dấu phép tính.  - GV chốt lại cách tính . Nhận xét tiết học - Dặn dò. | HS chơi  100 100  - 7 - 5  30 95  2 hs lên bảng  - HS nghe – ghi vở  2 HS nêu  … các hàng phải thẳng cột với nhau  - Tính từ phải sang trái  - Làm bài bảng con  HStrả lời  HS trả lời  Cá nhân  HS trả lời  lớp quan sát  N2  2 nhóm  mỗi nhóm 2 bạn  HS lắng nghe  3-4 hs  2 HS  2 HS  1 HS M4  2 HS  HS nêu.  N4  4 nhóm trình bày  HS trả lời  HS trả lời |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….………………………………………………………

Tiết: 2 + 3 TIẾNG VIỆT

**Viết: Nghe − viết: Bà nội, bà ngoại. Chữ hoa L.**

**­I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác 2 khổ thơ đầu bài thơ *Bà nội, bà ngoại*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô. Làm đúng BT tìm các từ có tiếng bắt đầu bằng **r**, **d** hoặc **gi**; chứa vần **ec** hoặc **et**.

chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.

- Biết viết chữ cái *L* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng Luôn luôn yêu kính ông bà cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học** :

1.Giáo viên: Máy tính, bảng phụ

2.Học sinh: Vở luyện viết 2 tập 1, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động:***  - Giới thiệu bài: GV nêu MĐYC của bài.  2***. Hoạt động hình thành kiến thức mới*** :  *-* GV nêu nhiệm vụ: HS nghe (thầy, cô) đọc, viết lại 2 khổ thơ đầu bài thơ *Bà nội, bà ngoại*.  - GV chiếu lên màn hình ti vi, đọc mẫu 1 lần 2 khổ thơ đầu bài thơ.  - GV yêu cầu 1 HS đọc lại 2 khổ thơ đầu bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - GV nói về nội dung và hình thức của bài văn:  + Hai khổ thơ đầu bài thơ giới thiệu về bà nội, bà ngoại, tình cảm của bạn nhỏ dành cho các thành viên trong gia đình cũng như tình cảm của bà ngoại dành cho bạn nhỏ.  + HDHS viết 1 số tiếng từ khó.  + Đoạn thơ gồm 2 khổ. Mỗi khổ 4 dòng. Mỗi dòng 5 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.  *b.* Đọc cho HS viết:  - GV đọc cho HS viết vào vở *Luyện viết*. GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  *c.* Chấm, chữa bài:  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.  e.Hoàn thành BT r/ d/ gi, ec/ et (BT 2)  - GV mời 2 HS lần lượt đọc YC của BT 2a và 2b.  - GV mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT 2a và 2b, yêu cầu các HS còn lại làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm trên bảng của bạn.  - GV nhận xét, chiếu lên ti vi chốt đáp án: Các từ có tiếng:  a) Bắt đầu bằng r, d hoặc gi, có nghĩa:   * Giữ kín, không cho ai biết. 🡪 giấu giếm. * Hát nhẹ nhàng cho trẻ ngủ. 🡪 hát ru. * Vết tích còn lại của sự vật, sự việc. 🡪 dấu tích.   b) Chứa vần ec hoặc et, có nghĩa:   * Bánh làm bằng gạo nếp có nhân đậu xanh, thịt mỡ, hình ống, thường làm vào dịp Tết. 🡪 Bánh tét. * Xe có bồn chở dầu, nước,... 🡪 Xe két nước. * Xe cộ đông đúc, không đi lại được. 🡪 Kẹt xe.   \* Thi tìm nhanh các tiếng bắt đầu bằng r/ d/ gi, ec/ et  - GV tổ chức cho HS thi tìm nhanh: GV đọc từng YC, cho HS trả lời nhanh.  - GV nhận xét, khen HS, gợi ý một số từ ngữ:  a)Tiếng bắt đầu bằng r: *rá, rau, răng, rìa, rổ, rồng, ruộng, rực, rừng,...*  -Tiếng bắt đầu bằng d: *danh, dân, duyên, dáng, dịu, dê, dễ, dội, dù, dùng, dữ, dương, ...*  -Tiếng bắt đầu bằng gi: *gián, giành, giáo, giận, giật,...*  b)Tiếng có vần ec: *béc, éc, séc, véc,...*  -Tiếng có vần et: *bét, hét, két, kẹt, mét, mẹt, nét, phét, rét,...*  ***3.Hoạt động luyện tập thực hành:***  *a.* Quan sát mẫu chữ hoa *L*  - GV chiếu lên màn hình ti vi, hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ mẫu *L*.  + GV chỉ trên chữ mẫu, chốt Cấu tạo: Cao 5 li (cỡ vừa), 2,5 li gồm 3 nét cơ bản: cong dưới, lượn dọc và lượn ngang.  + Cách viết: Đặt bút trên đường kẻ ngang 6, viết một nét cong lượn dưới như viết phần đấu các chữ *C* và *G*; sau đó, đổi chiều bút, viết nét lượn ngang, tạo một vòng xoắn nhỏ ở chần chữ. Điểm dừng bút là giao điểm của đường kẻ ngang 2 và đường kẻ dọc 5.  - GV viết chữ *L* lên trên bảng phụ, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.  *b.* Quan sát cụm từ ứng dụng  - GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: *Luôn luôn yêu kính ông bà*.  - GV giúp HS hiểu: Cụm từ ứng dụng đề cập và nhắc nhở chúng ta phải luôn yêu kính ông bà.  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:  +Những chữ có độ cao 2,5 li: *L, l, y, k, h, g, b*.  +Những chữ còn lại có độ cao 1 li: *u, ô, n, ê, a*.  - GV viết mẫu chữ *Luôn* trên phông kẻ ô li (tiếp theo chữ mẫu).  *c. HS viết chữ hoa L*  - GV yêu cầu HS viết chữ *L* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Luôn luôn yêu kính ông bà*.  - GV nhận xét, đánh giá 1 số bài.  ***4.Hoạt động tổng kết - vận dụng:***  - Em được học những gì trong bài hôm nay?  - GV mời HĐTQ nhận xét tiết học.  - GV khen những HS viết tốt, nhắc HS chuẩn bị cho tiết sau. | - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại 2 khổ thơ đầu bài thơ trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.  - HS viết bảng con, nhận xét.  - HS quan sát.  - HS nghe – viết vào vở luyện viết.  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi, đổi chéo vở kiểm tra đánh giá lẫn nhau..  - HS quan sát, lắng nghe.  - 2 HS lần lượt đọc YC của BT 2a và 2b trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - 2 HS lên bảng hoàn thành BT, các HS còn lại làm bài vào VBT.  - Một số HS nhận xét bài làm trên bảng của bạn.  - HS lắng nghe, sửa bài vào vở.  - HS thi tìm nhanh.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát nêu nhận xét theo hướng dẫn.  - HS quan sát, lắng nghe, tập viết trên không, viết bảng con.  - HS đọc câu ứng dụng.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS viết chữ Luôn vào bảng con.  - HS viết vào vở luyện viết từng dòng.  - HS đổi chéo vở kiểm tra đánh giá lẫn nhau.  - HS trả lời |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………........

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 4 TIẾNG VIỆT( TĂNG)

**Luyện đọc bài: Bà kể chuyện + Sáng kiến của bé Hà**

**­ I. Yêu cầu cần đạt:**

-Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS

địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo

nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút.

-Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi, hiểu ý nghĩa của bài: Bài đọc nói về tình cảm của bà dành cho bạn nhỏ, bé Hà và tình cảm dành cho bà nội, bà ngoại.Nhận diện được bài thơ.

***-*** Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng với ông bà.

**II. Đồ dùng dạy học**

1. Giáo viên**:** Giáo án, SGK.

2. Học sinh**:** SGK.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động*.** | |
| - GV cho HS nói 1- 2 câu về cảm xúc mỗi ngày đi học của mình cho các bạn cùng nghe.  - GV kết nối vào nội dung bài. | **-** HS kể  - HS lắng nghe |
| ***2. Hoạt động luyện tập, thực hành.*** | |
| \**Luyện đọc và đọc hiểu bài: Bà kể chuyện( tr. 96)*  *-* GV đọc mẫu bài Bà kể chuyện, nêu giọng đọc.  - Bài đọc có mấy khổ thơ ?  - GV tổ chức HS luyện đọc nối tiếp khổ thơ.  - Luyện đọc theo nhóm: GV tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm  -Luyện đọc trước lớp - GV theo dõi uốn nắn tốc độ đọc, đứng đọc,cầm sách....  - Tổ chức cho HS thi đọc giữa các nhóm.. | - Học sinh nghe.  - HS luyện đọc khổ thơ  - Luyện đọc  4-5 nhóm lên đọc |
| -Bố bạn nhỏ làm công việc gì? Bạn nhỏ thắc mắc điều gì? Vì sao bà kể chuyện rất hay?  - Bài thơ muốn nói với em điều gì?  ***GV chốt***: Tình cảm của bạn nhỏ đối với bà (giọng kể của bà). | -HS trả lời  -HS lắng nghe |
| *\* Luyện đọc và đọc hiểu:Sáng kiến của bé Hà( tr.99).*  *-* GV đọc bài:Sáng kiến của bé Hà và nêu giọng đọc.  - Bài đọc chia làm mấy đoạn?  - GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp đoạn.  - Luyện đọc theo nhóm: GV tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm  -Luyện đọc trước lớp - GV theo dõi uốn nắn tốc độ đọc, đứng đọc,cầm sách....  - Tổ chức cho HS thi đọc giữa các nhóm.. | - Học sinh nghe.  - Học sinh nêu  - Luyện đọc  HS thảo luận nhóm |
| - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại bài đọc, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp theo hình thức phỏng vấn.  Bé Hà hỏi bố điều gì? Vì sao bé Hà và bố chọn ngày lập đông làm “ngày của ông bà ? Hà còn băn khoăn chuyện gì? Món quà Hà tặng ông bà là gì?  - Bài đọc muốn nói với em điều gì?  GV chốt nội dung 2 bài: Tình cảm của các bạn nhỏ dành cho ông bà.  Liên hệ: Bạn làm gì để thể hiện tình cảm với ông bà?  \*Tổ chức thi đọc cả hai bài : | -HS trả lời.  HS nêu: Tình cả của bé Hà với ông Hà.  HS nghe và ghi nhớ  -HS tham gia thi đọc |
| ***3.Hoạt động tổng kết – vận dụng*** | |
| - GV tổ chức cho HS luyện đọc theo hình thức: Ai đọc hay ? Hai bạn cùng bàn chọn đoạn bất kì trong bài đọc để thi. Cả lớp nghe và bình chọn.  - Nêu nội dung bài học?  - GV nhận xét tiết học.  Nhắc HS lưu ý khi đọc bài cần ngắt nghỉ thật chính xác.  - Chuẩn bị bài sau. | **-** HS theo dõi, lắng nghe  -HSTL và ghi nhớ. |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Chiều Tiết 1 TOÁN( TĂNG)

**Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

***-*** Biết tìm kết quả các phép cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100.

***-*** Phát triển các năng lực toán học, rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và cuộc sống, hình thành và phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học.

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học**

1.Giáo viên: Laptop,clip, slide minh họa,

2. Học sinh: SHS, vở ô li, nháp, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.Hoạt động khởi động*** | |
| - GV giới thiệu mục tiêu bài học | -HS lắng nghe |
| ***2. Hoạt động luyện tập, thực hành*** | |
| Bài 1: Đặt tính và tính  27 + 9 5 + 78 37 + 14 78 + 9 56 + 7  -GV chốt KQ đúng và lưu ý đặt tính.  Bài 2.Đặt tính và tính  52 – 18 91 – 49 72 – 47 82 – 5 62 – 6  -Khi thực hiện tính có kèm đơn vị đo cần lưu ý gì?  Bài 3.Cô giáo 55 bông hoa, cô giáo đã tặng các bạn 18 bông hoa. Hỏi cô giáo còn lại bao nhiêu bông hoa?  Hình ảnh Một Bông Hoa đỏ PNG Miễn Phí Tải Về - Lovepik-Bài toán thuộc dạng toán nào?  - Nêu các bước giải ? Cần lưu ý gì khi viết danh số?  Bài 4.Kết thúc thi đua tháng, lớp 2A nhận được 48 sao, trong đó có 19 sao về nề nếp. Hỏi lớp 2A nhận được bao nhiêu sao về học tập? | - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm bài bảng con.  - HS chữa bài.  - HS nêu cách đặt tính, thực hiện phép tính từ phải sang trái.  Tính từ hàng đơn vị đến hàng chục.  - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm bài bảng con.  - HS nêu  - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm vào vở.  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Cô giáo còn lại số bông hoa là:  55 – 18 = 37 (bông)  Đáp số: 37 bông hoa  - HS chữa bài.  -HS trả lời –HS lắng nghe  - 1 HS đọc YC bài.  - HS chia sẻ KQ |
| -GV chốt KQ  -Nêu các bước giải.  - Cần lưu ý gì khi viết danh số? | *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Lớp 2A nhận được số sao về học tập là:  48 - 19 = 29 (sao)  Đáp số: 29 sao về học tập  -HS nêu |
| ***3. Hoạt động tổng kết - vận dụng****.* | |
| Bài 5.Tìm số có hai chữ số có tổng hai số là 17.  Bài 6.Tìm hiệu của số liền sau của số tròn chục lớn nhất có 2 chữ số với số liền trước của 28.  -GV chốt KQ đúng. Khắc sâu cách làm cho HS | - HS thảo luận nhóm 2  - HS chia sẻ KQ  *\*Dự kiến KQ:*  Số đó là: 98, 89  Bài giải  Số liền sau của số tròn chục lớn nhất có 2 chữ số là : 91  Số liền trước của 28 là: 29  Hiệu của 2 số là: 91- 29 = 62  Đáp số: 62 |
| (?) Chúng ta được củng cố kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học.  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS trả lời: mở rộng thêm về cách thực hiện phép cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100.  - HS lắng nghe. |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy :**

……………………………………………………………………………………

Tiết 2+3: TIẾNG VIỆT

**Đọc: Vầng trăng của ngoại**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc trôi chảy truyện (phát âm đúng: ngắt nghỉ đúng theo dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc 60 tiếng / phút). Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Câu chuyện nói về tình cảm của ông ngoại dành cho My và cu Bin cũng như tình cảm trong trẻo của hai chị em đối với ông ngoại. Biết đặt câu nói về tình cảm; dùng từ chỉ đặc điểm, nêu nhận xét.

- Nhận biết nội dung, mạch truyện. Biết bày tỏ sự yêu thích đối với nhân vật trong truyện.

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng các thành viên trong gia đình. Từ bài đọc, biết liên hệ bản thân, cố găng học tập để ông bà, bố mẹ vui lòng.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1.Giáo viên: Máy tính

2.Học sinh: SGK + VBTTV2 tập 1.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động:***  - GV chiếu lên màn hình ti vi, cho HS chơi trò chơi kết hợp nội dung KTBC.  - GV giới thiệu bài mới+ ghi bảng.  ***2. Hoạt động hình thành kiến thức mới :***  \* *HĐ 1: Đọc thành tiếng*  - GV chiếu lên màn hình ti vi, yêu cầu xác định thể loại bài đọc  - GV đọc mẫu bài *Vầng trăng của ngoại*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 2: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 2.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  *\* HĐ 2: Đọc hiểu*  - GV mời 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH.  - GV đặt CH và mời một số HS trả lời.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  ***3.Hoạt động luyện tập thực hành:***  - GV mời 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, gợi ý cách trả lời:  + BT 1: Đặt một câu nói về tình cảm của ông với hai cháu thể hiện qua câu chuyện trên. VD:   * Ông ngoại rất quan tâm My và Bin. * Tình cảm của My và Bin dành cho ông ngoại rất trong sáng.   + BT 2: Dùng từ chỉ đặc điểm, nêu nhận xét về câu nói của bạn My: “Ngoại ơi, hóa ra đầy là vầng trăng của ngoại!”. VD:   * Câu nói của bạn My rất hay! * Câu nói của bạn My rất trong sáng! * Câu nói của bạn My rất dễ thương!   - GV chiếu BT 3 lên bảng, mời 1 HS đọc nội dung BT 3 trước lớp.  - GV mời 1 HS lên bảng làm BT, yêu cầu các HS còn lại làm bài vào vở.  - GV mời một số HS nhận xét, trình bày bài làm của mình.  - GV nhận xét, hướng dẫn HS xác định nội dung và chức năng của các câu cần điền dấu, chốt đáp án.  ***4.Hoạt động tổng kết - vận dụng:***  - Gọi 1 HS đọc lại bài.  - GV nhận xét, dặn dò về nhà. | - HS tham gia chơi.  - HS lắng nghe.  - HS xác định.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS đọc theo nhóm 2.  - HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  - 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH.  - HS trả lời CH trước lớp.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc to. Cả lớp đọc thầm theo. HS làm vào VBT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc nội dung BT 3 trước lớp: Dấu câu nào phù hợp với ô trống: dấu chấm hay dấu chấm hỏi?  - 1 HS lên bảng làm BT, các HS còn lại làm bài vào vở.  - Một số HS nhận xét, trình bày bài làm của mình.  - HS nghe GV hướng dẫn, sửa bài.  1 HS đọc. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………

Thứ tư ngày 4 tháng 12 năm 2024

Sáng Tiết 1: TIẾNG VIỆT

**Nói và nghe: Kể chuyện đã học“ Vầng trăng của ngoại”**

**­ I. Yêu cầu cần đạt:**

- Dựa vào trí nhớ và gợi ý, biết hợp tác cùng bạn (mỗi bạn một đoạn) kể tiếp nối từng đoạn câu chuyện Vầng trăng của ngoại, sau đó kể được toàn bộ câu chuyện. Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.

*-* Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn. Có thể kế tiếp lời bạn. Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc.

- Từ bài đọc, biết liên hệ bản thân, làm những điều có ích**.**

**II. Đồ dùng dạy học :**

1.Giáo viên: Máy tính

2.Học sinh: Sgk

**III. Các hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động:***  - Giới thiệu bài: GV nêu MĐYC của bài.  ***2. Hoạt động luyện tập, thực hành:***  Bài 1: Kể từng đoạn của câu chuyện Vầng trăng của ngoại theo tranh  - GV chiếu lên màn hình ti vi, yêu cầu HS quan sát tranh, đọc CH gợi ý, thảo luận nhóm 4 để tập kể từng đoạn của câu chuyện.  - GV đến từng nhóm hỗ trợ HS.  - GV mời một số HS ở một số nhóm kể nối tiếp trước lớp, YC cả lớp lắng nghe, nhận xét cách kể chuyện của các bạn.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  Bài 2. Kể lại toàn bộ câu chuyện  - GV nêu YC của BT 2.  - GV YC HS đọc lại câu chuyện, chuẩn bị kể toàn bộ câu chuyện trước lớp.  - GV khuyến khích HS xung phong kể toàn bộ câu chuyện trước lớp. GV mời một số HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  ***3.Hoạt động tổng kết - vận dụng:***  - Nhắc lại ý nghĩa câu chuyện  - GV mời HĐTQ nhận xét tiết học.  - GV khen những HS thể hiện tốt, nhắc HS chuẩn bị cho tiết sau. | - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh, đọc CH gợi ý, thảo luận nhóm 4 để tập kể từng đoạn của câu chuyện.  - HS thảo luận dưới sự hỗ trợ của GV.  - Một số HS kể nối tiếp trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc lại câu chuyện, chuẩn bị kể chuyện trước lớp.  - HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….………………………………………………………

Tiết 2 TIẾNG VIỆT

**Viết: Viết về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết kể lại một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.

- Viết đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng các thành viên trong gia đình.

**II. Đồ dùng dạy học** :

1.Giáo viên: Máy tính, bảng nhóm

2.Học sinh: VBT Tiếng Việt

**III. Các hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động***  - Giới thiệu bài: GV nêu MĐYC của bài.  ***2. Hoạt động luyện tập, thực hành:***  Bài 1: Kể một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà  - GV chiếu lên màn hình ti vi, nêu YC của BT 1.  - GV hướng dẫn HS đọc CH gợi ý.  - GV cho hs kể cho nhau nghe trong nhóm, sau mời một số HS kể trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  Bài 2: Dựa vào những điều vừa kể, viết đoạn văn (4 - 5 câu) về một việc em đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.  - GV mời 1 HS đọc và xác định YC của BT 2 trước lớp.  - GV YC HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  - GV mời một số HS viết bài làm của mình lên bảng.  - GV mời một số HS khác nhận xét bài của bạn.  - GV nhận xét, sửa bài.  ***3.Hoạt động tổng kết - vận dụng:***  - Bài học hôm nay em biết thêm điều gì?  - Em thích đoạn viết của bạn nào nhất? Vì sao?GDHS lòng kính yêu ông bà, yêu thương gia đình.  - HĐTQ nhận xét giờ học. GV khen những HS học tốt, nhắc HS chuẩn bị cho tiết sau. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, đọc gợi ý, suy nghĩ để kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.  - HS làm việc nhóm đôi.  - Một số HS kể trước lớp..  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc và xác định YC của BT 2 trước lớp.  - HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn vào vở.  2HS viết bảng nhóm.  - Một số HS viết bài làm của mình lên bảng.  - Một số HS khác nhận xét bài của bạn.  - HS lắng nghe, sửa bài.  - HS nêu cá nhân. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………

Tiết 3: TOÁN

**Luyện tập chung (Tiết 2-Tr. 75)**

**I. Yêu cầu cần đạt :**

Sau bài học, HS có khả năng:

- Ôn tập tính cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100. Vận dụng được kiến thức, kĩ năng tính cộng, trừ đã học vào giải quyết một số tính huống gần với thực tế

*-* Thông qua việc thực hiện phép tính gồm cả đặt tính, trình bày, lí giải cách thực hiện bài tập của mình. Thông qua việc nghiên cứu bài toán có lời văn liên quan đến tình huống thực tiễn.

*-* GDHS chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1.Giáo viên: Máy tính, bảng nhóm .

2.Học sinh: Bảng con, Vở

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động:***  - Đặt tính rồi tính  59 + 9 62 - 6  - GV cho HS lên bảng và làm bài - giải thích  - GV nhận xét - tuyên dương  ***2. Hoạt động luyện tập thực hành***  - Gv kết hợp giới thiệu bài  Bài 4; Nêu bài 4/75  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  -Bài toán thuộc dạng toán gì?  -Suy nghĩ làm bài  - Nhận xét - tuyên dương  Bài 5: Đọc yêu cầu bài 5  -Bài yêu cầu em làm gì?  -Thảo luận nhóm  - Đại diện nhóm chơi trò chơi: "Ai nhanh hơn"  - GV yêu cầu 2 tổ, mối tổ 3 em lên chơi  - Nhận xét - tuyên dương nhóm nhanh, đúng  -Đọc lại kết quả đúng đã ghép  - Giải thích kết quả chơi của nhóm mình  ***3. Hoạt động tổng kết - vận dụng:***  -Bài học hôm nay ,con đã học thêm được điều gì?  -Tính 100 - 50 - 7  - GV yêu cầu HS nêu cách tính bài có 2 dấu phép tính  - GV chốt lại cách tính . Dặn dò | HS Làm bảng con -bảng lớp  2 hs lên bảng  - HS nghe - ghivở  2 HS đọc bài  HS nêu  HS trả lời  HS trả lời  Làm bài vở - 1 HS làm bảng nhóm.  Chữa bài, nhận xét  2HS nêu  2 HS  N4  2 nhóm  mỗi nhóm 3 bạn  HS lắng nghe  1 HS M4  1 HS làm bảng nêu cách làm  nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy :**

……………………………………………………………………………………

Tiết 4: TIẾNG VIỆT(TĂNG)

**Luyện viết: Ôn chữ hoa K, L**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**-** Tiếp tục rèn kĩ năng viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng. Ôn và viết lại các chữ cái hoa K, L. Vận dụng viết được câu ứng dụng: *Hát hay không bằng hay hát.*

***-***Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận, ham học

**II. Đồ dùng dạy học:**

1.Giáo viên**:**  Chữ hoa K, L

2. Học sinh**:** Vở viết, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động*** | |
| - Kể tên các chữ hoa đã được viết ? | -HS nêu: K,L |
| ***2. Hoạt động luyện tập, thực hành.*** | |
| *a) Ôn lại quy trình viết chữ hoa* K,L *:*  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu chữ K.  +Chữ hoa K cỡ vừa gồm 3 nét, cao 5 li.....  **+**GV chỉ mẫu và miêu tả chữ hoa Kcỡ vừa:  - Quan sát mẫu chữ hoa L  +GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu chữ *L* cỡ vừa cao 5 li, rộng 2 li; cỡ nhỏ cao 2,5 li, rộng 1 li.  Những lời chúc Tết Nguyên Đán ông bà hay và ý nghĩa nhất 2022- GV viết các chữ *L* lên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.  *b) HS luyện viết bảng con các chữ hoa*  - Cho HS viết bảng con.  -GV uốn nắn sửa sai cho HS.  - GV cho HS nêu câu ứng dụng: *Khiêm tốn thật thà. Luôn kính yêu ông bà.*  *-* GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:  - Chiều cao cao của các chữ cái:  - GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi.  + Cách đặt dấu thanh:  *5 điều Bác Hồ Dạy giá tốt Tháng 11,2022|BigGo Việt Namc) HS viết vào vở*  -Viết vào vở 2 dòng K,L.Mỗi câu ứng dụng 2 dòng.  - GV chấm bài nhận xét 5 – 7 bài.  - GV nhắc nhở HS về tư thế viết, chữ viết, cách giữ vở sạch, đẹp,... yêu cầu những HS chưa viết xong bài trên lớp về nhà viết tiếp. | -HS trả lời: - Chữ hoa Kcỡ vừa gồm 3 nét, cao 5 li.....  ­.  -HS nêu lại quy trình.  - HS lắng nghe.  -HS viết bảng con - nhận xét  -HS nêu nhận xét về giống và khác nhau của các chữ hoa.  HS luyện viết bảng con.  - HS viết vào vở. |
| ***3. Hoạt động tổng kết – vận dụng*** | |
| -Nêu nội dung quy trình các chữ hoa K,L  - GV nhận xét tiết học.  -Chuẩn bị bài sau. | - HS viết vào vở.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….………………………………………………………

Chiều: Tiết 1 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được những người gặp hoàn cảnh khó khăn xung quanh mình.

- Hiểu được ý nghĩa của việc giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn. Phát triển

năng lực : Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học :**

1.Giáo viên: Máy tính

2.Học sinh: SGK

**III. Các hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.Hoạt động khởi động:***  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn.  ***2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:***  - GV chiếu lên màn hình ti vi, yêu cầu HS quan sát tranh trong như trong SGK trang 40 và trả lời theo các câu hỏi:  + Các nhân vật trong mỗi bức tranh gặp những khó khăn gì?  + Họ cần nhận được sự giúp đỡ nào từ mọi người xung quanh?  - GV mời HS chia sẻ trước lớp.  \* Gv chiếu lên ti vi một số hình ảnh, kết luận: Xung quanh chúng ta có rất nhiều người gặp hoàn cặnh khó khăn: có người sống trong gia đình nghèo khó, có người vi thiên tai mà mất đi người thân, có người bị khuyết tật,... Chúng ta cần quan tâm và có những việc làm cụ thể để giúp đỡ họ.  ***3.Hoạt động luyện tập, thực hành:***  - GV tổ chức cho HS kể về một người gặp hoàn cảnh khó khăn mà bản thân biết theo gợi ý:  - Người gặp hoàn cảnh khó khăn đó là ai?  - Người đó gặp những khó khăn nào?  - Người đó cần nhận được những sự giúp đỡ gì?  \* Gv giới thiệu them một số hình ảnh, kết luận: Người gặp hoàn cảnh khó khăn rất cần sự chia sẻ, động viên, giúp đỡ từ mọi người xung quanh để cuộc sống của họ giảm bớt những khó khăn. Moi người trong chúng ta hãy cùng chia sẻ khó khăn với họ bằng những việc làm cụ thể và phù hợp với khả năng, lứa tuổi của mình.  ***4.Hoạt động tổng kết - vận dụng:***  - GV đưa ra nội dung yêu cầu HS thực hiện sau buổi học:  + Sưu tầm câu chuyện về tấm gương giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn.  + Tập kể chuyện cùng người thân để chuẩn bị trình bày trước lớp.  - GV nhận xét tiết học. Tuyên dương HS tích cực. | - HS lắng nghe.  - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi:  + Các nhân vật trong mỗi bức tranh gặp những khó khăn: 2 chị em không có bố mẹ, người dân gặp lũ lụt, người đàn ông bị mù  + Họ cần nhận được sự giúp đỡ từ mọi người xung quanh: 2 chị em cần được đưa vào trung tâm bảo trợ trẻ em hoặc có người lớn chăm sóc nuôi dưỡng; người dân cần được đưa đến nơi an toàn, cung cấp lương thực, đồ uống; người đàn ông cần được giúp đỡ sang đường an toàn.  - HS trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS kể về người gặp hoàn cảnh khó khăn theo gợi ý.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS lắng nghe và ghi nhớ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….………………………………………………………

Tiết 2 TOÁN (TĂNG)

**Luyện tập chung**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

***-***Biết tìm kết quả các phép cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100.

- Phát triển các năng lực toán học, rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và cuộc sống, hình thành và phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học.

-Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học**

1.Giáo viên: Máy tính

2.Học sinh: vở ô li, nháp, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***1.Hoạt động khởi động*** | | |
| - GV giới thiệu mục tiêu bài học | | -HS lắng nghe |
| ***2. Hoạt động luyện tập, thực hành:*** | | |
| Bài 1: Đặt tính và tính  47 + 9 5 + 78 37 + 14  68 + 9 36 + 7  -GV chốt KQ đúng và lưu ý đặt tính.  Bài 2: Đặt tính và tính  62 – 18 81 – 49 82 – 47  92 – 5 62 – 6  -Khi thực hiện tính có kèm đơn vị đo cần lưu ý gì?  Bài 3: Cô giáo 45 bông hoa, cô giáo đã tặng các bạn 18 bông hoa. Hỏi cô giáo còn lại bao nhiêu bông hoa?  -Bài toán thuộc dạng toán nào?  - Nêu các bước giải ? Cần lưu ý gì khi viết danh số?  Bài 4: Kết thúc thi đua tháng, lớp 2A nhận được 38 sao, trong đó có 10 sao về nề nếp. Hỏi lớp 2A nhận được bao nhiêu sao về học tập? | - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm bài bảng con.  - HS chữa bài.  - HS nêu cách đặt tính, thực hiện phép tính từ phải sang trái.  Tính từ hàng đơn vị đến hàng chục.  - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm bài bảng con.  - HS nêu  - 1 HS đọc YC bài.  - HS làm vào vở.  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Cô giáo còn lại số bông hoa là:  45 – 18 = 27 (bông)  Đáp số: 37 bông hoa  - HS chữa bài.  -HS trả lời –HS lắng nghe  - 1 HS đọc YC bài.  - HS chia sẻ KQ | |
| -GV chốt KQ  -Nêu các bước giải.  - Cần lưu ý gì khi viết danh số?  ***3. Hoạt động tổng kết - vận dụng*** | -HS nêu | |
| Bài 5: Tìm số có hai chữ số có tổng hai số là 17.  Bài 6: Tìm hiệu của số liền sau của số tròn chục lớn nhất có 2 chữ số với số liền trước của 28.  -GV chốt KQ đúng. Khắc sâu cách làm cho HS | - HS thảo luận nhóm 2  - HS chia sẻ KQ  *\*Dự kiến KQ:*  Số đó là: 98, 89  Bài giải  Số liền sau của số tròn chục lớn nhất có 2 chữ số là : 91  Số liền trước của 28 là: 29  Hiệu của 2 số là: 91- 29 = 62  Đáp số: 62 | |
| (?) Chúng ta được củng cố kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học.  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS trả lời: mở rộng thêm về cách thực hiện phép cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100.  - HS lắng nghe. | |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….………………………………………………………

Tiết 3 TIẾNG VIỆT(TĂNG)

**Ôn tập mẫu câu: Ai thế nào?**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

-Nhận biết và nắm được mẫu câu: Ai thế nào?

- Năng lực hợp tác làm việc nhóm.

***-*** Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận, ham học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1.Giáo viên**:** Máy tính

2. Học sinh**:** Vở viết, SHS.

**III. Các hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động*** | |
| -Từ chỉ đặc điểm ? Lấy ví dụ.  -Đăt câu kể: Ai thế nào?  -Câu kể: Ai thế nào? Dùng để làm gì? | **-**HS nêu: đẹp, cũ, xinh, ngoan,..  Lan rất xinh.  Câu kể: Ai thế nào? dùng để nêu đặc  điểm của sự vật. |
| ***2. Hoạt động luyện tập, thực hành*** | |
| Bài 1.Xếp các từ sau tạo thành 2 câu:  lưng/mái tóc/bà em/bạc phơ/còng/của/ /như/cước/ của/bà em.  -GV chốt kết quả.  -Hai câu thuộc kiểu câu nào? Vì sao? Nêu các từ chỉ đặc điểm?  Bài 2.Viết tiếp để hoàn thành câu theo mẫu:Ai thế nào?  - Bầu trời ......  - Những đám mây..............  - Ánh nắng ..................  - Làn da của em bé.....  -Đôi bàn tay mẹ .......  -Bộ lông của mèo con......  -GV chốt và nhấn mạnh đặc điểm của kiểu câu.  Bài 3.Đặt câu với các từ chỉ đặc điểm  -thơm ngát, gầy, trắng trẻo, nhanh nhẹn, đáng yêu..  -Từ nào là từ chỉ đặc điểm?  Bài 4.Gạch dưới các bộ bận trả lời câu hỏi: Ai (cái gì, con gi) và 2 gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi thế nào?  -Đồng lúa mượt mà màu xanh mạ non.  -Mặt bàn nhẵn bóng, thơm mùi gỗ mới.  -Viên bi tròn xoe.  -Chiếc nơ đỏ thắm.  -Chiếc bút của Lan thật mới.  -Lớp học ngoan ngoãn, trật tự.  -Đôi bàn tay mẹ gầy gầy, xương xương.  -Những đám mây trắng như tuyết.  GV chốt . Chấm bài-nhận xét | -HS đọc nội dung bài  -HS nêu yêu cầu của bài.  -HS làm việc cá nhân vào vở.  -HS chia sẻ nội dung bài  *\*Dự kiến câu trả lời:*  -Lưng của bà em còng.  -Mái tóc của bà bạc trắng như cước.  -HS trả lời.Ai thế nào vì nêu đặc điểm  bà của em, còng, bạc trắng.  -HS đọc nội dung bài  -HS nêu yêu cầu của bài.  -HS làm việc nhóm bàn.  -HS chia sẻ nội dung bài  *\*Dự kiến câu trả lời:*  - Bầu trời trong xanh và cao vút.  (xanh thẳm, cao vời vợi...)  - Những đám mây trắng như tuyết.(bông, ..)  - Ánh nắng vàng rực.( vàng hoe, dịu nhẹ ..)  - Làn da của em bé trắng hồng, mịn màng.  -Đôi bàn tay mẹ gầy gầy, xương xương.  (mềm mại, thô ráp...)  -Bộ lông của mèo con mịn màng.  (tuyệt đẹp, mượt mà,..)  -HS đọc nội dung bài  -HS nêu yêu cầu của bài.  -HS làm việc cá nhân vào vở.  -HS chia sẻ nội dung bài  HS đọc nội dung bài  -HS nêu yêu cầu của bài.  -HS làm việc cá nhân vào vở.  -HS chia sẻ nội dung bài  . |
| ***3. Hoạt động tổng kết - vận dụng*** | |
| Bài 5. Em hãy viết 2 đến 4 câu giới thiệu về 1 đồ dùng học tập.( Có dùng mẫu câu: Ai thế nào?)  - GV quan sát giúp đỡ HS  - Tổ chức cho HS chia sẻ nội dung bài viết. (theo tiêu chí: Nội dung, hình thức, cách trình bày…) | -HS đọc nội dung bài  -HS nêu yêu cầu của bài.  -HS làm việc cá nhân vào vở.  -HS chia sẻ bài viết và chỉ ra từ chỉ đặc điểm của sự vật em dùng viết câu. |
| -Tiết học ôn tập lại những kiến thức nào?  -Dặn dò HS chuẩn bị bài sau. | -HS trả lời  -HS nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….………………………………………………

Thứ năm ngày 5 tháng 12 năm 2024

Sáng Tiết 1,2,3 ĐẠO ĐỨC, TNXH, TNXH

Đ/C Hường soạn giảng

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 4 TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên soạn

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Chiều: Tiết 1 + 2: TIẾNG VIỆT

**Góc sáng tạo: Quà tặng ông bà**

**Tự đánh giá : Em đã biết những gì, làm được những gì?**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Làm được một sản phẩm có tính sáng tạo để tự giới thiệu và tặng ông bà. Trải nghiệm làm một tấm thiếp, trang trí bằng ảnh hoặc tranh vẽ ông bà, sản phẩm thủ công,... rồi viết lời tặng, lời chúc gắn vào sản phẩm. Biết tự đánh giá theo các đề mục đã cho sẵn.

- Biết cách sử dụng ngôn từ để viết lời tặng, lời chúc. Cảm nhận được cái hay, cái đẹp để bình chọn những sản phẩm đẹp, lời viết hay.

- GD KNS : Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng với ông bà.

**II. Đồ dùng dạy học :**

1.Giáo viên: Máy tính

2.Học sinh: Giấy A4, giấy màu, bút màu, kéo, hồ dán.

**III. Các hoạt động dạy học :**

***1. Hoạt động khởi động:***

- Giới thiệu bài: GV nêu MĐYC của bài.

***2. Hoạt động luyện tập, thực hành:***

\* Tìm hiểu yêu cầu của bài học

- GV mời 3 HS đọc YC của 3 BT.

|  |  |
| --- | --- |
| - GV hướng dẫn HS:  + Với BT 1, các em hãy làm một món quà tặng ông bà.  + Với BT 2, sau khi đã làm xong quà tặng ông bà, các tổ bình chọn ra sản phẩm đẹp nhất để chuẩn bị giới thiệu trước lớp.  + Với BT 3, các tổ giới thiệu sản phẩm của tổ mình, sau đó cho cả lớp bình chọn.  \* Thực hành trải nhiệm  - GV YC HS làm quà tặng ông bà, sau đó các tổ chọn sản phẩm.  - GV đến từng bàn, hướng dẫn và giúp đỡ HS.  \* Bình chọn và giới thiệu sản phẩm trước lớp  - GV yêu cầu các tổ lên bảng giới thiệu về sản phẩm của tổ mình.  - GV tổ chức cho cả lớp bình chọn sản phẩm đẹp nhất, có nội dung hay nhất.  - GV nhận xét, khen ngợi HS, khuyến khích các em mang món quà về tặng ông bà.  ***3.Hoạt động tổng kết – vận dụng****:*  *-* GV hướng dẫn HS đọc bảng tự đánh giá.( Bảng phụ )  - GV yêu cầu HS đánh dấu dấu + / ­– (hoặc các dấu *v*) vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT .  - GV theo dõi, hướng dẫn đánh dấu.  - Tổ chức cho học sinh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ  - GV yêu cầu HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn.  - GV chiếu kết quả làm bài của 1, 2 HS nhận xét, biểu dương HS. | - HS lắng nghe.  - 3 HS đọc YC của 3 BT.  - HS lắng nghe.  - HS làm quà tặng ông bà theo nhóm. Sau đó các tổ chọn sản phẩm đẹp bày vào góc sáng tạo của lớp..  HS thực hành  - Các tổ lên bảng, giới thiệu về sản phẩm của tổ mình.  - Cả lớp bình chọn.  - HS lắng nghe.  - HS đọc bảng tự đánh giá.  - HS đánh dấu vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT.  - HS làm BT.  - HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn.  - HS quan sát, lắng nghe. |

- *Em được học những gì trong bài hôm nay?*

- GV mời HĐTQ nhận xét tiết học.

- GV khen những HS viết tốt, nhắc HS chuẩn bị cho tiết sau.

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..………

Tiết 3 TOÁN

**Lít( Tiết 1 - Tr. 78)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cảm nhận về sức chứa của một vật. Biết lít là đơn vị đo dung tích, đọc rõ tên và ký hiệu của nó. Biết sử dụng ca 1 lít thực hành đong sức chứa của một số đồ vật quen thuộc. Biết thực hiện phép cộng, phép trừ và giải toán với các số kèm theo đơn vị lít.

- Giúp HS hình thành và phát triển năng lực:Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

*-* GDHS chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II.Đồ dùng dạy học** :

1.Giáo viên: Máy tính, Ca 1 lít, chai 1lít, ca, cốc, bình nước,….

2.Học sinh: vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. Các hoạt động dạy học :**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***1 Hoạt động khởi động:***  -TBHT điều hành trò chơi  - Trò chơi Con số may mắn   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 1 | 3 | 5 | | 2 | 4 | 6 |   + Giáo viên phổ biến luật chơi, cách chơi: Trò chơi gồm 2 đội, mỗi đội 3 em. Các đội bốc thăm giành quyền chọn số trước. Mỗi lần các đội chọn 1 số, giáo viên đọc câu hỏi tương ứng với con số đã chọn ấy. Trả lời đúng được 10 điểm, trả lời sai phải nhường quyền trả lời cho đội kia, đội trả lời sau trả lời đúng cũng được 10 điểm. Nội dung 6 câu hỏi ứng với 6 con số:  1. Nêu cách đặt tính 68 + 32?  2. 26 + 74 bằng bao nhiêu?  3. Số liền trước của kết quả phép tính 63 + 37 là bao nhiêu?  4. Có 58 lá cờ, thêm 42 lá cờ nữa là bao nhiêu lá cờ?  5. Nêu cách tính 45 + 55?  6. Bạn Hưng nói 76 + 24 lớn hơn 69 + 31, đúng hay sai?  + Tổ chức cho học sinh tham gia chơi.  - Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương đội thắng cuộc.  - Gthiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: Lít | -HS chủ động tham gia chơi  + Lắng nghe.  + Học sinh tham gia chơi, dưới lớp cổ vũ.  - Lắng nghe.  - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở. |
| ***2. Hoạt dộng hình thành kiến thức*** *:*  Việc 1: Làm quen với biểu tượng dung tích (sức chứa).  - GV cho HS quan sát các vật dụng đựng nước.    - Rót đầy nước vào 2 cái cốc thủy tinh to, nhỏ khác nhau.  - Cốc nào chứa được nhiều nước hơn ?  - Cốc nào chứa được ít nước hơn ?  Việc 2: Giới thiệu ca 1 lít. Đơn vị lít.  - Giới thiệu: Ca 1 lít. Nếu rót nước vào đầy ca, ta được 1 lít nước.    - Để đo sức chứa của 1 cái ca,1 cái thùng,… ta dùng đơn vị đo là lít, lít viết tắt là: l.  - Gọi học sinh đọc: 1 lít, 5 lít, 4 lít,…  - Yêu cầu học sinh viết: 2 lít, 3 lít, 7 lít,…  🡢 Nhận xét, tuyên dương. | .- HS quan sát .  -HS trải nghiệm trên thí nghiệm,học sinhquan sát.  - Cốc to.  - Cốc bé.  - Theo dõi, lắng nghe.  - 3 học sinh nối tiếp nhau đọc.  - Vài học sinh đọc.  - 2 học sinh lên bảng viết, lớp viết vào bảng con. |
| ***3.Hoạt dộng luyện tập thực hành***  Bài 1: - Cho học sinh nêu yêu cầu bài tập.  a.HS quan sát kĩ hình ảnh các ca đựng nước, GV lưu ý cho HS nhận thấy các vạch số chỉ lít nước trên mỗi ca.  - Cho học sinh nhận xét.  - Giáo viênnhận xét, sửa bài.  b.Cho HS đọc kĩ đề bài tập, kết hợp quan sát hình minh hoạ (có thể tạo điều kiện cho HS quan sát được tình huống rót nước từ bình vào đầy 3 cái ca).  - Cho học sinh nhận xét.  - Giáo viênnhận xét, sửa bài. | -HS xác định yêu cầu bài tập.  + HS nhận ra lượng nước trong mỗi ca ứng với vạch chỉ mấy lít, đọc được số đo lượng nước có trong mỗi ca.  - Học sinhnhận xét.  - Lắng nghe.  - HS đọc kĩ đề bài tập , quan sát nhận biếtđược số lít nước rót đầy được 3 ca, mỗi ca 1 lít.  - HS xác định được số lít nước lúcđầu trong bình là 3 lít.  - Học sinhnhận xét.  - Lắng nghe. |
| ***4. Hoạt động tổng kết- vận dụng***  Bài 2: (trang 79)  - Cho học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - Mẫu: 9l + 8l = 17l  - Tương tự gọi HS lên bảng làm, lớp bảng con.  - Giáo viên nhận xét, chữa bài. | - Học sinhnêu yêu cầu: Tính (theo mẫu)  - Học sinh chú ý, theo dõi.  - 2 học sinh lên bảng làm, dưới lớp làm vào bảng con-> chia sẻ  - Học sinhlắng nghe. |
| Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS nêu ý kiến  - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy :**

…………………………….………………………………………………………

Thứ sáu ngày 6 tháng 12 năm 2024

Sáng:GIÁO DỤC THỂ CHẤT,ÂM NHẠC, TIẾNG ANH, MĨ THUẬT

GV chuyên soạn dạy

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Chiều :Tiết 1 TOÁN

**Lít( Tiết 2 - Tr. 79)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cảm nhận về sức chứa của một vật. Biết lít là đơn vị đo dung tích, đọc rõ tên và ký hiệu của nó. Biết sử dụng ca 1 lít thực hành đong sức chứa của một số đồ vật quen thuộc. Biết thực hiện phép cộng, phép trừ và giải toán với các số kèm theo đơn vị lít. thực hành trải đong can chứa 1 lít nước vào các đồ vật, từ đó ước lượng được sức chứa của một số đồ vật.

**-** Giúp HS hình thành và phát triển năng lực: Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học.

- GDHSchăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II.Đồ dùng dạy học**

1.Giáo viên: - Máy tính, Ca 1 lít, chai 1lít, ca, cốc, bình nước,….

2.Học sinh: SGK

**III. Các hoạt động dạy – học :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động:***  - Trò chơi: Ai nhanh, ai đúng.  + Giáo viên nêu luật chơi. Tổ chức cho học sinh chơi.  - Giáo viên nhận xét, tổng kết trò chơi và tuyên dương những học sinh trả lời đúng và nhanh.  - GTB mới và ghi đầu bài lên bảng: LÍT  ***2. Hoạt động luyện tập thực hành***  Bài 3: ( trang 79)  - Gọi HS đọc yêu cầu của bài  - Bài tập cho biết gì? yêu cầu con làm gì?  - Muốn biết bình xăng của xe ô tô còn lại bao nhiêu lít xăng các con làm thế nào? –  - Cả lớp làm bài vào vở.  - Gọi HS chữa bài. GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng.  \* GV chốt cách giải bài toán về nhiều hơn.  Bài 4: ( trang 79)  - Chiếu bài lên bảng, HS QS và đọc yêu cầu.    - YC HS thảo luận nhóm đôi TG 2’  - Gọi đại diện nhóm nêu kết quả  - Nhận xét, đánh giá.  - GV chấm nhanh bài làm của một số học.  - Giáo viên nhận xét chung.  ***3. Hoạt dộng tổng kết - vận dụng***  - Bài 5: ( trang 79)  ***Thực hành trải nghiệm***: GV cho học sinh thực hành đổ nước từ bình chứa 1 lít nước, sang các cốc nhỏ hơn. hoặc đong từ ca 1 lít vào các chai có kích cỡ khác nhau.  - GV lưu ý HS đổ đều vào các cốc và cẩn thận không làm đổ nước ra ngoài.  - Gọi đại diện nhóm nêu kết quả  - Nhận xét, đánh giá. GDHS tiết kiệm năng lượng khi sử dụng nước và các chất lỏng khác như dầu, xăng,…  - GV chốt nhận xét, đánh giá.  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố kiến thức gì?  -Nhận xét tiết học. GDHSchăm chỉ, trách nhiệm, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. | - Hs chủ động tham gia  + Lắng nghe.  - HS đọc  - HS trả lời  - HS làm bài giải vào vở.  - HS lên trình bày bài làm.  Dự kiến chia sẻ:  + Vì sao bạn tìm được bình xăng của xe ô tô còn lại bao nhiêu lít xăng?  + Bạn nào có đáp án khác?  + Bài toán thuộc dạng toán nào đã học?  - HS đọc yêu cầu.  - HS quan sát các vật dụng và các số đo theo đơn vị lít.  - HS thảo luận: Kể tên một số đồ vật trong thực tế có thể chứa được 1 l, 23l,10l, 50l.  - Lớp lắng nghe, nhận xét  - HS QS và đọc yêu cầu.  - HS thực hành thực hành theo nhóm    - Đại diện 1 số nhóm nêu kết quả.  - HS nhận xét sức chứa của mỗi cốc so với bình đựng một lít, so sánh với các đồng đựng nước khác.  - HS lắng nghe.  - HS nêu ý kiến  - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….……………………………………………………

Tiết 2: TIẾNG VIỆT( TĂNG)

**Luyện: Kể về ông bà của em**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Kể được với các bạn về ông bà của mình.Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.

*-* Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc; biết viết lại đoạn văn (4 – 5 câu) kể về ông bà.

***-*** Tích cực trong học tập, yêu quý người thân trong gia đình. .

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên:-SGK,SGV , Giáo án. Máy tính, máy chiếu.

2. Học sinh**:**SGK. VBT.

**III. Các hoạt động dạy học :**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động*** | | | |
| -Hát bà : Cháu yêu bà. Bài hát nói lên tình cảm của bạn nhỏ với ai? Kết nối tiết học.  - GV nêu MĐYC của bài học | | | - HS hát + vỗ tay  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |
| ***2.Hoạt động luyện tập, thực hành*** | | | |
| - GV yêu cầu nhắc HS những nội dung cần kể về ông (bà) của em  55,000+ Hình ảnh Ông Bà | Vector & Png tải xuống miễn phí - PikbestTổng hợp Hình Ảnh Bà Lão giá rẻ, bán chạy tháng 10/2022 - BeeCostTượng ông bà | Anh Thư Ceramics  -Em sẽ kể về ai? Ông hay bà?  -Ông hay bà con bao nhiêu tuổi?  -Hình dáng ông( bà ) như thế nào?  -Ông( bà) yêu quý em như thế nào?  - Em đã thể hiện tình cảm của ông bà như thế nào?  GV cung cấp cho HS thêm vồn từ về tả ông bà:  -Đôi bàn tay: thô ráo, mịn màng, gầy gầy,...  -Đôi mắt: sáng trong, to tròn, mờ đục, ...  -Giọng nói: ấm áp, nhẹ nhàng, ...  -Sở thích, tài năng: đọc báo, làm vườn....  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân chia sẻ với bạn  - GV mời một số HS kể chuyện trước lớp.  - GV và cả lớp nhận xét.  \*Tổ chức cho HS viết bài.  - GV nhận xét, sửa bài cho HS ( chính tả, từ, câu) .  Thu 1 số vở chấm điểm | | - HS đọc to gợi ý  - Cả lớp đọc thầm theo.  -HS lắng nghe  - HS làm việc cá nhân, chuẩn bị chia sẻ với bạn  - HS thảo luận nhóm nhỏ, tập kể chuyện trong nhóm.  - Một số HS kể chuyện trước lớp.  - Cả lớp và GV nhận xét.  -HS viết bài. Cả lớp nghe nhận xét, sửa bài. | |
| ***3. Hoạt động tổng kết – vận dụng*** | | | |
| - GV nhận xét tiết học, khen những HS học tốt.  - GV nhắc HS áp dụng bài học vào thực tế để viết bài tốt hơn.  - Chuẩn bị bài tiết sau. | HS lắng nghe  - Chuẩn bị bài tiết sau. | | |

**IV.Điều chỉnh sau tiết dạy:**

……………………………………………………………………………………

Tiết 3: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**Sinh họat lớp: Câu chuyện của em**

**I. Yêu cầu cần đạt :**

- Giúp HS tự nhận xét hoạt động tuần qua, nêu ưu điểm, khuyết điểm cần khắc phục. . HS biết quan sát và tìm kiếm những tấm gương việc tốt trong CSXQ mình.

- Năng lực :Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học. Hiểu và chia sẻ được với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm. Có ý thức giúp đỡ và tinh thần tương thân tương ái với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**II. Đồ dùng dạy học :**

- Giáo viên + Học sinh: Một số câu chuyện kể về những tấm gương việc tốt trong CSXQ mình

**III.Các hoạt động dạy học**

***1.Hoạt động kiểm điểm hoạt động tuần :***

- Yêu cầu các ban trong Hội đồng tự quản lên nhận xét về các hoạt động trong tuần. Lớp nghe, nhận xét bổ sung thêm.

*-* Giáo viên nhận xét ưu nhược điểm các mặt HĐ – giáo dục của lớp trong tuần.

- Nhắc nhở HS phát huy ưu điểm, khắc phục tồn tại.

Ưu điểm:................................................................................................................

Nhược điểm: ........................................................................................................

Tuyên dương: .......................................................................................................

\* Phương hướng tuần 14:

- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.

-Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra .

- Tích cực học tập, tham gia các hoạt động .

***2.Hoạt động : Sinh họat lớp: Câu chuyện của em***

|  |  |
| --- | --- |
| *2. 1.****Hoạt động*** *khởi động:*  **-** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Câu chuyện của em.  *2.2.****Hoạt động*** *hình thành kiến thức mới:*  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về những tấm gương việc tốt mà HS sưu tầm được trong cuộc sống xung quanh.  - Sau mỗi câu chuyện, GV tổ chức cho HS rút ra bài học ý nghĩa và cho HS chia sẻ cảm xúc bản thân qua câu chuyện được nghe.  *2.3.****Hoạt động*** *luyện tập, thực hành:*  - GV hướng dẫn HS cùng lựa chọn một câu chuyện ý nghĩa nhất để tham gia kể chuyện trước toàn trường.  - GV kể thêm cho HS nghe những câu chuyện khác về tấm gương việc tốt trong cuộc sống hằng ngày, gần gũi với HS.  *2. 4.****Hoạt động*** *tổng kết - vận dụng:*  - Em đã học được điều gì qua bài học hôm nay?  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.  - Nhận xét giờ học. Dặn dò HS. | - HS lắng nghe  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS rút ra bài học.  - HS đọc, HS lựa chọn câu chuyện ý nghĩa nhất.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….……………………………………………………

**TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN GIÁO VIÊN**

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÓ HIỆU TRƯỞNG**